Nguyễn Văn Thống

use HR

UPDATE hrr

SET termdate = IF(termdate IS NOT NULL AND termdate != '',

DATE\_FORMAT(STR\_TO\_DATE(LEFT(termdate, 19), '%Y-%m-%d %H:%i:%s'), '%Y-%m-%d'),

termdate)

alter table hrr

add column age int;

1. Tính Tuổi

UPDATE hrr

SET age = TIMESTAMPDIFF(YEAR, birthdate, CURDATE())

WHERE birthdate IS NOT NULL

AND birthdate != ''

AND birthdate < CURDATE();

1. Phân hoá độ tuổi trong tổ chức

select max(age) as oldest,

min(age) as youngest

from hrr

WHERE birthdate IS NOT NULL

AND birthdate < CURDATE();

1. Các nhóm tuổi hiện tại trong tổ chức và tỷ trọng

SELECT

age\_group,

COUNT(\*) AS count

FROM (

SELECT

CASE

WHEN age BETWEEN 22 AND 30 THEN '22 to 30'

WHEN age BETWEEN 31 AND 40 THEN '31 to 40'

WHEN age BETWEEN 41 AND 50 THEN '41 to 50'

ELSE '50+'

END AS age\_group

FROM hrr

WHERE birthdate IS NOT NULL

) AS subquery

GROUP BY age\_group

ORDER BY age\_group

5. Nhóm tuổi theo giới tính

SELECT

gender,

age\_group,

COUNT(\*) AS count

FROM (

SELECT

gender,

CASE

WHEN age BETWEEN 22 AND 30 THEN '22 to 30'

WHEN age BETWEEN 31 AND 40 THEN '31 to 40'

WHEN age BETWEEN 41 AND 50 THEN '41 to 50'

ELSE '50+'

END AS age\_group

FROM hrr

WHERE birthdate IS NOT NULL

) AS subquery

GROUP BY gender, age\_group

ORDER BY age\_group

6. Tổng số lượng nhân sự theo từng giới

select

gender,

count(\*) total

from hrr

where birthdate is not null

group by gender

order by 2 desc

7. Phân bổ nhóm tuổi theo công việc, phòng ban

select

gender,

department,

jobtitle,

count(\*) as total

from hrr

where birthdate is not null

group by gender,department,jobtitle

order by gender,department desc

8. Phân theo chủng tộc

select

race,

count(\*) as total

from hrr

where birthdate is not null

group by race

order by 2 desc

9. Địa điểm làm việc( từ xa hay tại công ty)

select

location,

count(\*) as total

from hrr

where birthdate is not null

group by location

order by 2 desc

10. Địa điểm

select

location\_state,

count(\*) as total

from hrr

where birthdate is not null

group by location\_state

order by 2 desc

11. Tên công việc

select

jobtitle,

count(\*) as total

from hrr

where birthdate is not null

group by jobtitle

order by 2 desc

14. Trung bình thời gian gắn bó với tổ chức

select

round(avg(TIMESTAMPDIFF(YEAR, hire\_date, CURDATE()))) as tenure

from hrr

where hire\_date is not null